

THỰC HÀNH :**QUAN SÁT CÁC DẠNG ĐỘT BIẾN SỐ LƯỢNG
NHIỆM SẮC THỂ TRÊN TIÊU BẢN CỐ ĐỊNH
VÀ TRÊN TIÊU BẢN TẠM THỜI****I – MỤC TIÊU**

Như nêu trong SGK.

II – PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

Như nêu trong SGK.

III – GỢI Ý NỘI DUNG VÀ CÁCH TIẾN HÀNH**1. Những điều cần lưu ý**

Mặc dù, học sinh đã được học cách sử dụng kính hiển vi quang học ở các lớp dưới, song giáo viên vẫn cần nhắc lại để các em làm cho đúng.

– Lấy ánh sáng : Nếu kính dùng nguồn sáng ngoài (ánh sáng trời hay đèn) thì cần hướng dẫn lại cách điều chỉnh gương để lấy ánh sáng. Nếu là kính điện thì cần chỉ vị trí công tắc, nút điều chỉnh cường độ ánh sáng.

Tuyệt đối không dùng tay sờ vào vật kính hay thị kính hoặc để nước dính vào các bộ phận này nhằm tránh mốc và hư hỏng.

– Quan sát mẫu vật dưới kính :

+ Lúc đầu dùng vật kính có bội giác bé ($\times 10$) để điều chỉnh ánh sáng. Sau đó, đặt tiêu bản lên, rồi nhìn từ ngoài (chưa qua thị kính) để điều chỉnh vùng có mẫu vật trên tiêu bản vào giữa vùng sáng. Tiếp đó mới quan sát qua kính.

+ Để tránh làm vỡ tiêu bản, cần nhìn từ ngoài để hạ vật kính xuống thấp nhất sau đó mới nhìn vào kính, vặn ốc điều chỉnh vật kính nâng cao dần lên cho tới khi nhìn thấy mẫu vật trong kính thì ngừng. Sử dụng ốc vi cấp để chỉnh cho nét hình mẫu vật cần quan sát.

2. Nội dung và phương pháp

Như trong SGK.

3. Các bước tiến hành

Như nêu trong SGK.

IV – THU HOẠCH

Từng học sinh viết báo cáo thu hoạch vào vở của mình theo bảng sau :

STT	Đối tượng	Số NST/ tế bào	Giải thích cơ chế hình thành đột biến
1	Người bình thường	46	Bình thường
2	Bệnh nhân Đào	47	Giao tử bình thường (n) + giao tử đột biến (n + 1) tạo thành hợp tử (2n + 1 = 46 + 1)
2	Bệnh nhân Tóc nơ	45	Giao tử bình thường (22 + X) kết hợp với giao tử đột biến (22 + O) tạo thành hợp tử (44 + XO)